CÔNG TY TNHH KINH DOANH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ANH QUANG

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KINH DOANH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ANH QUANG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ANH QUANG SERVICES TRADING BUSINESS COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: ANH QUANG STB CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107444047

3. Ngày thành lập: 23/05/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 41 ngách 32/48 An Dương, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: *0988011471* Fax:

Email: Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	*2593*
2.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	*2731*
3.	Sản xuất đồ điện dân dụng	*2750*
4.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	*2023*
5.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	*2591*
6.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	*2592*
7.	Khai thác và thu gom than cứng	*0510*
8.	Khai thác và thu gom than non	*0520*
9.	Khai thác quặng sắt	*0710*
10.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt Chi tiết: Khai thác quặng nhôm, đồng, chì, kẽm thiếc	*0722*
11.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	*0810*
12.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	*0891*
13.	Khai thác và thu gom than bùn	*0892*
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác Chi tiết: - Dịch vụ bơm và tháo nước theo khế ước hoặc hợp đồng; - Hoạt động khoan thử và đào thử.	*0990*
15.	Chế biến, bảo quản thuỷ sản và các sản phẩm từ thuỷ sản	*1020*
16.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	*1104*
17.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	*1610*

18.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: + Đồ dùng gia đình và đồ dùng nấu bếp bằng gỗ, + Cán, tay cầm của dụng cụ, cán chổi, cán bàn chải, - Sản xuất khung gương, khung tranh ảnh bằng gỗ; - Sản xuất sản phẩm từ lâm sản (trừ gỗ), cói và vật liệu tết bện	*1629*
19.	In ấn	*1811*
20.	Dịch vụ liên quan đến in	*1812*
21.	Sao chép bản ghi các loại	*1820*
22.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	*5210*
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	*5221*
24.	Bốc xếp hàng hóa	*5224*
25.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	*4662*
26.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su	*4663*
27.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại;	*4669*
28.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	*4741*

29.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;	*4752*
30.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh	*4759*
31.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	*5610*
32.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	*5621*
33.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	*5630*
34.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	*6311*
35.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	*3320(Chính)*
36.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	*3530*
37.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	*3600*
38.	Thoát nước và xử lý nước thải	*3700*
39.	Tái chế phế liệu	*3830*
40.	Xây dựng nhà các loại	*4100*
41.	Xây dựng công trình công ích	*4220*
42.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: + Đường thuỷ, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê.	*4290*
43.	Phá dỡ	*4311*
44.	Chuẩn bị mặt bằng	*4312*
45.	Lắp đặt hệ thống điện	*4321*
46.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	*4322*

47.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh,	*4329*
48.	Hoàn thiện công trình xây dựng	*4330*
49.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép,	*4390*
50.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	*4511*
51.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	*4512*
52.	Bán mô tô, xe máy	*4541*
53.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	*4542*
54.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	*4543*
55.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	*4610*
56.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	*4620*
57.	Bán buôn thực phẩm	*4632*
58.	Bán buôn đồ uống	*4633*
59.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	*4651*
60.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi);	*4659*
61.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	*4791*
62.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	*4931*

63.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	*4933*
64.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	*8230*
65.	Dịch vụ đóng gói	*8292*
66.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	*6619*
67.	Quảng cáo	*7310*
68.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	*7320*
69.	Cho thuê xe có động cơ	*7710*
70.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi);	*7730*
71.	Đại lý du lịch	*7911*
72.	Điều hành tua du lịch	*7912*
73.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	*7920*
74.	Vệ sinh chung nhà cửa	*8121*
75.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	*8130*

6. Vốn điều lệ: 4.900.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: TRẦN ĐÔNG Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: *17/11/1973* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001073001189*

Ngày cấp: *20/06/2014* Nơi cấp: *Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 101 X3 Trương Định, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 101 X3 Trương Định, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

***** Họ và tên: TRẦN ĐÔNG Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *17/11/1973* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001073001189*

Ngày cấp: *20/06/2014* Nơi cấp: *Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 101 X3 Trương Định, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 101 X3 Trương Định, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội